



Đóng góp của Giáo hội Phật giáo Việt Nam đối với công tác đối ngoại nhân dân

ISSN: 2734-9195

09:05 04/02/2026

Những đóng góp này không chỉ khẳng định vai trò của Phật giáo trong đời sống tinh thần dân tộc mà còn mở rộng không gian đối ngoại, nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam trong thời kỳ hội nhập sâu rộng hiện nay.

Tác giả: **Lê Mạnh Quốc (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

1. Vai trò của tôn giáo đối với công tác đối ngoại nhân dân

Đối ngoại nhân dân, bộ phận cấu thành quan trọng của công tác đối ngoại chung, gắn bó chặt chẽ với đối ngoại đảng và ngoại giao nhà nước. Đây là hình thức đặc sắc của nền ngoại giao Việt Nam, được Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp tổ chức và lãnh đạo ngay từ những ngày đầu cách mạng. So với các phương thức khác, đối ngoại nhân dân có những ưu thế riêng, thể hiện ở khả năng tiếp cận trực tiếp, mềm dẻo, linh hoạt, dễ dàng tạo sự đồng cảm, chia sẻ và tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế. Chính vì vậy, đối ngoại nhân dân không chỉ là sự hỗ trợ mà còn là thành tố quan trọng, góp phần nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Thực tiễn các thời kỳ cách mạng của Việt Nam cho thấy đối ngoại nhân dân đã phát huy vai trò hiệu quả, làm cho thế giới hiểu biết hơn về đất nước, con người Việt Nam, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi của bạn bè, đối tác quốc tế đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định đối ngoại nhân dân được Đảng xác định là một trong ba trụ cột của nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại (2). Đây là một bước phát triển quan trọng trong nhận thức của Đảng, Nhà nước Việt Nam về vai trò và vị trí của đối ngoại nhân dân trong giai đoạn hiện nay.



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Trong phạm vi đối ngoại nhân dân, tôn giáo được nhìn nhận như một kênh đặc biệt có sức ảnh hưởng xuyên biên giới. Các tôn giáo, với bản chất gắn bó mật thiết với đời sống tinh thần, văn hóa và đạo đức của nhân loại, từ lâu đã vượt ra ngoài khuôn khổ của một cộng đồng tín ngưỡng để trở thành những “tổ chức xã hội xuyên quốc gia” (3). Trong quan hệ quốc tế, tôn giáo không chỉ đóng vai trò trong lĩnh vực tinh thần, mà còn là lực lượng có khả năng tham gia vào hòa giải xung đột, kiến tạo hòa bình và thúc đẩy phát triển bền vững. Như Scott Appleby (2000) đã chỉ ra, các cộng đồng tôn giáo có thể là những “tác nhân hòa bình” (agents of peace), tham gia giải quyết khủng hoảng, thúc đẩy đối thoại liên văn hóa và liên tôn giáo (4). Chính vì vậy, trên thực tế, nhiều quốc gia đã vận dụng yếu tố tôn giáo vào việc triển khai chính sách đối ngoại hết sức hiệu quả, trở thành một công cụ quyền lực mềm quốc gia trong hội nhập quốc tế và gắn kết toàn cầu.

Đối với Việt Nam, tôn giáo không chỉ là bộ phận cấu thành đời sống tinh thần của nhân dân, mà còn là một thành tố quan trọng trong chiến lược đối ngoại nhân dân. Trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, các tôn giáo tại Việt Nam, trong đó nổi bật là Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao Đài, Hòa Hảo, đã có những đóng góp tích cực vào việc quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra thế giới, đồng thời tạo dựng môi trường đối thoại, hữu nghị với cộng đồng quốc tế. Phật giáo đặc biệt được nhấn mạnh với tư tưởng từ bi, hòa bình, khoan dung, nhập thế - vốn rất tương đồng với truyền thống ngoại giao hòa hiếu, hữu nghị, nhân văn của dân tộc Việt Nam (5).

Tồn tại hai nghìn năm qua cùng dân tộc Phật giáo đã trở thành một bộ phận không thể thiếu của văn hóa Việt Nam và có ảnh hưởng sâu rộng nhất trong đời

sống tinh thần của người Việt. Với gần 70% dân số chịu ảnh hưởng bởi Phật giáo về văn hóa, lối sống (6), đây là một nguồn lực đặc biệt quan trọng. Tư tưởng từ bi, hòa bình, nhập thế của Phật giáo hòa quyện với truyền thống ngoại giao hòa hiếu, nhân văn của dân tộc Việt Nam, tạo nên một nền tảng tinh thần rất phù hợp để triển khai đối ngoại nhân dân. Trải qua các triều đại lịch sử, Phật giáo từng được xem như “quốc giáo” thời Lý - Trần, góp phần định hình một nền văn hóa khoan hòa, cởi mở, có khả năng dung nạp và giao lưu với các nền văn hóa khác. Trong giai đoạn hiện nay, những giá trị đó tiếp tục phát huy tác dụng, giúp Phật giáo Việt Nam trở thành một “cầu nối mềm” hữu hiệu trong quan hệ đối ngoại.

2. Những hoạt động đối ngoại nổi bật của Giáo hội Phật giáo Việt Nam

Thứ nhất, mở rộng quan hệ với các tổ chức Phật giáo quốc tế

Ngay từ khi thành lập (1981), GHPGVN đã chủ trương mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế nhằm khẳng định vị thế của Phật giáo Việt Nam trong cộng đồng Phật giáo thế giới. Hiện nay, GHPGVN là thành viên tích cực của nhiều tổ chức Phật giáo quốc tế lớn như Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới (WFB), Tổ chức Phật giáo châu Á vì Hòa bình (ABCP), Hội nghị thượng đỉnh Phật giáo toàn cầu (GBS), Ủy ban tổ chức quốc tế Đại lễ Vesak Liên hiệp quốc (ICDV). Đặc biệt, GHPGVN là thành viên sáng lập Liên minh Phật giáo Thế giới (IBC), được chính thức thành lập tại Delhi, Ấn Độ vào ngày 27/11/2011. Các quan hệ này không chỉ thúc đẩy giao lưu tôn giáo mà còn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động ngoại giao nhân dân, tăng cường sự hiểu biết và đoàn kết giữa các quốc gia, đặc biệt là ở khu vực Đông Nam Á, Nam Á và Đông Á.

GHPGVN cũng duy trì quan hệ hữu nghị với các tổ chức Phật giáo tại Lào, Campuchia, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Sri Lanka, Ấn Độ..., góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy hòa bình, ổn định và hợp tác trong khu vực. Bên cạnh đó, GHPGVN cũng tích cực tham gia các tổ chức hữu nghị nhân dân như Hội hữu nghị Việt Nam - Lào, Hội hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Hội hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ... Các đại diện của Giáo hội đã đóng vai trò cầu nối trong việc thắt chặt tình đoàn kết giữa nhân dân Việt Nam và các nước, thông qua việc tham gia các hoạt động ngoại giao nhân dân, tổ chức nhiều sự kiện giao lưu văn hóa và trao đổi Phật giáo quốc tế.

Việc tham gia tích cực vào các diễn đàn này không chỉ góp phần khẳng định uy tín của GHPGVN, mà còn tạo điều kiện để Phật giáo Việt Nam đóng góp tiếng nói vào các vấn đề toàn cầu như hòa bình, phát triển bền vững, bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường. Đây cũng là kênh quan trọng để tăng cường quan hệ hữu nghị nhân dân giữa Việt Nam với các nước thông qua Phật giáo.

Thứ hai, tham gia và đăng cai các sự kiện Phật giáo quốc tế lớn

Một trong những dấu ấn nổi bật trong hoạt động đối ngoại của GHPGVN là việc chủ trì đăng cai và tham gia các sự kiện quốc tế lớn. Từ năm 1981 đến nay, GHPGVN đã cử hơn 70 đoàn tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế về Phật giáo. Đặc biệt, GHPGVN nhiều lần cử đoàn tham dự Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc tại Thái Lan và Hoa Kỳ.



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Đáng chú ý, Việt Nam đã bốn lần đăng cai thành công Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc. Lần thứ nhất là Vesak 2008 diễn ra tại Hà Nội, với sự tham dự của đại biểu từ 74 quốc gia và vùng lãnh thổ. Lần thứ hai là Vesak 2014 tổ chức tại chùa Bái Đính (Ninh Bình), có đại diện từ 95 quốc gia và vùng lãnh thổ tham dự. Lần thứ ba là Vesak 2019 tại chùa Tam Chúc (Hà Nam), quy tụ đại diện từ 112 quốc gia và vùng lãnh thổ. Lần thứ tư là Vesak 2025 tại TP.HCM với 85 quốc gia, vùng lãnh thổ tham dự.

Ngoài Vesak, GHPGVN còn đăng cai Hội nghị Nữ giới Phật giáo Thế giới lần thứ XI (Sakyadhita) tại TP. Hồ Chí Minh (2009-2010) với chủ đề “Nữ giới Phật giáo lỗi lạc”, thu hút 380 đại biểu quốc tế từ 37 quốc gia. Đây là minh chứng cho sự quan tâm của GHPGVN đối với vấn đề bình đẳng giới và vai trò phụ nữ trong tôn giáo.

Việc tổ chức thành công các sự kiện quốc tế lớn đã chứng minh cho sự trưởng thành vượt bậc của GHPGVN trong công tác đối ngoại, tổ chức sự kiện quốc tế và khẳng định vai trò tích cực của Việt Nam trong việc góp phần xây dựng nền văn hóa - hòa bình toàn cầu và Phật giáo Việt Nam là một thành viên năng động, có trách nhiệm trong cộng đồng Phật giáo thế giới.

Thứ ba, xây dựng cộng đồng Phật tử và cơ sở Phật giáo ở nước ngoài

Hoạt động đối ngoại của GHPGVN không chỉ diễn ra ở tầm ngoại giao đa phương, mà còn được mở rộng thông qua việc chăm lo cộng đồng Phật tử Việt Nam ở nước ngoài. Tính đến nay, GHPGVN đã thành lập Hội Phật tử Việt Nam tại nhiều quốc gia như Lào, Campuchia, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đức, Pháp, Nga, Séc, Ba Lan, Hungary, Mozambique, Bulgaria...

Bên cạnh đó, nhiều chùa Việt Nam ở nước ngoài đã được xây dựng, trở thành trung tâm sinh hoạt tôn giáo và văn hóa của cộng đồng kiều bào. Có thể kể đến như chùa Vĩnh Nghiêm tại Cộng hòa Séc (khởi công 2019), Trung tâm Thiền Quốc tế Việt Nam tại Digana, Sri Lanka (2020), dự án Chùa Việt Nam ở Seoul, Hàn Quốc. Những cơ sở này vừa đáp ứng nhu cầu tâm linh, vừa là cầu nối văn hóa góp phần quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới.

Thứ tư, tham gia đối thoại liên tôn và các đoàn đối ngoại chính thức

Ngoài các hoạt động trong khuôn khổ Phật giáo, GHPGVN còn tích cực tham gia các diễn đàn đối thoại tôn giáo quốc tế. Các chức sắc của GHPGVN đã tham gia vào Đối thoại tôn giáo và văn hóa ASEAN, Đối thoại Liên tôn Á - Âu và Đối thoại Liên tôn khu vực châu Á - Thái Bình Dương, cũng như các chương trình hợp tác giữa Ban Tôn giáo Chính phủ và các tổ chức quốc tế như Viện Liên kết Toàn cầu (Institute for Global Engagement - IGE) và Đại học Brigham Young (BYU, Hoa Kỳ).

Đặc biệt, GHPGVN còn đồng hành trong các chuyến thăm chính thức của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến nhiều quốc gia, trong đó có Campuchia (2014), Hoa Kỳ

(2015). Sự hiện diện của các chức sắc tôn giáo trong các đoàn ngoại giao chính thức đã góp phần bổ sung chiều sâu văn hóa - tâm linh cho ngoại giao nhà nước, tăng cường hiệu quả ngoại giao nhân dân.

Thứ năm, hợp tác quốc tế về đào tạo và nghiên cứu

Trong lĩnh vực giáo dục, GHPGVN đã tích cực gửi tăng ni đi du học ở nhiều quốc gia có truyền thống Phật học như Ấn Độ, Sri Lanka, Trung Quốc, Thái Lan, Đài Loan, Mỹ, Úc. Hiện nay đã có hàng trăm tăng ni đã và đang theo học các chương trình sau đại học tại các quốc gia này. Nhiều người sau khi tốt nghiệp đã trở về phục vụ Giáo hội, đóng góp vào sự phát triển của Phật giáo Việt Nam.

Đặc biệt, GHPGVN tích cực tham gia chương trình «Ươm mầm hữu nghị», cung cấp học bổng và hỗ trợ chỗ ở cho sinh viên Lào và Campuchia đang học tập tại Việt Nam. Đây là những nỗ lực nhằm thắt chặt tình hữu nghị giữa các thế hệ trẻ Việt Nam và các nước láng giềng, tạo dựng quan hệ hợp tác lâu dài và bền vững.

Việc trao đổi đào tạo và hợp tác học thuật không chỉ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Phật giáo, mà còn góp phần thắt chặt mối quan hệ quốc tế của GHPGVN thông qua giáo dục và nghiên cứu.

Thứ sáu, hoạt động nhân đạo, từ thiện quốc tế

Một điểm nổi bật khác trong đối ngoại của GHPGVN là các hoạt động từ thiện xuyên biên giới. GHPGVN đã nhiều lần quyên góp cứu trợ nạn nhân thiên tai quốc tế, như ủng hộ nạn nhân sóng thần ở Đông Nam Á và Nhật Bản, hỗ trợ nạn nhân động đất ở Nepal, Myanmar, Thổ Nhĩ Kỳ,...Đặc biệt, Trong đại dịch COVID-19, GHPGVN đã ủng hộ vật tư y tế và tài chính cho Ấn Độ, Lào, Campuchia và Sri Lanka, giúp các nước này vượt qua khó khăn. Đây không chỉ là sự thể hiện của lòng từ bi mà còn góp phần củng cố tình đoàn kết, hữu nghị giữa Việt Nam và các nước láng giềng, nâng cao vị thế nhân đạo của Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế.

3. Đánh giá

Hoạt động đối ngoại của **Giáo hội Phật giáo Việt Nam** (GHPGVN) trong hơn bốn thập kỷ qua đã đem lại nhiều đóng góp quan trọng, không chỉ đối với cộng đồng Phật giáo mà còn đối với công tác đối ngoại nhân dân của đất nước. Những đóng góp này có thể nhận diện trên một số khía cạnh cơ bản sau đây:

Trước hết, hoạt động đối ngoại của GHPGVN đã góp phần lan tỏa giá trị văn hóa, tinh thần của dân tộc Việt Nam ra thế giới. Thông qua các sự kiện quốc tế đặc biệt là Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc, GHPGVN đã giới thiệu tới bạn bè quốc tế tinh thần từ bi, khoan dung, hòa hiếu - vốn là cốt lõi của Phật giáo và cũng là truyền thống nhân văn của dân tộc Việt Nam. Việc tổ chức thành công những sự kiện này không chỉ khẳng định năng lực hội nhập, tổ chức của Việt Nam mà còn tạo cơ hội để văn hóa Phật giáo gắn bó mật thiết hơn với văn hóa dân tộc, trở thành kênh quảng bá hình ảnh Việt Nam thân thiện, hiếu hòa.

Thứ hai, GHPGVN đã khẳng định và minh chứng cho chính sách tôn giáo tiến bộ của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Việc Nhà nước ủng hộ và tạo điều kiện để GHPGVN tổ chức các sự kiện tôn giáo quốc tế quy mô lớn, cũng như việc Giáo hội tích cực tham gia vào các diễn đàn toàn cầu, đã gửi đi thông điệp rõ ràng rằng Việt Nam tôn trọng tự do tín ngưỡng, bảo đảm quyền sinh hoạt tôn giáo chính đáng, đồng thời khuyến khích tôn giáo đồng hành cùng dân tộc.



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Thứ ba, những hoạt động đối ngoại của GHPGVN đã góp phần củng cố môi trường hòa bình, ổn định và kiến tạo không gian đối ngoại thuận lợi cho đất nước. Trong bối cảnh khu vực và thế giới tiềm ẩn nhiều mâu thuẫn, xung đột, tiếng nói của Phật giáo Việt Nam với tinh thần hòa bình, hợp tác, khoan dung trở thành một nguồn lực mềm quan trọng. Thông qua các diễn đàn liên tôn và liên văn hóa, GHPGVN đã đóng vai trò trung gian thúc đẩy hiểu biết lẫn nhau, giảm thiểu định kiến, tạo dựng lòng tin - những yếu tố then chốt cho hòa bình và hợp tác quốc tế. Điều này đồng điệu với phương châm “Việt Nam là bạn, là

đối tác tin cậy, và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”.

Thứ tư, hoạt động đối ngoại của GHPGVN đã tạo điều kiện gắn kết cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, qua đó tăng cường sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Các hội Phật tử và chùa Việt Nam ở hải ngoại trở thành điểm tựa tinh thần, giúp kiều bào giữ gìn văn hóa dân tộc, đồng thời củng cố mối liên hệ với quê hương. Đây cũng là kênh để Việt Nam quảng bá hình ảnh một đất nước có nền văn hóa đa dạng, tôn trọng giá trị tinh thần và khuyến khích gắn kết cộng đồng toàn cầu.

Cuối cùng, bằng việc tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, cứu trợ quốc tế, cũng như hợp tác giáo dục - đào tạo với các nước, GHPGVN đã nâng cao uy tín và hình ảnh Việt Nam như một quốc gia có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế. Những hoạt động này không chỉ phản ánh tinh thần “từ bi cứu khổ” của Phật giáo mà còn phù hợp với chính sách đối ngoại của Việt Nam hướng tới hòa bình, hợp tác, phát triển bền vững.

Như vậy, có thể khẳng định rằng hoạt động đối ngoại của GHPGVN đã và đang đóng góp thiết thực vào công tác đối ngoại nhân dân, trở thành một kênh ngoại giao mềm quan trọng bên cạnh đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước. Những đóng góp này không chỉ khẳng định vai trò của Phật giáo trong đời sống tinh thần dân tộc mà còn mở rộng không gian đối ngoại, nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam trong thời kỳ hội nhập sâu rộng hiện nay.

4. Một số đề xuất

Trên nền tảng những thành tựu đã đạt được, để tiếp tục phát huy vai trò của GHPGVN trong công tác đối ngoại nhân dân, cần quan tâm một số phương hướng và giải pháp sau:

Thứ nhất, cần tiếp tục khẳng định và phát huy vai trò “đối ngoại nhân dân tôn giáo” của GHPGVN. Cần xác định hoạt động đối ngoại của GHPGVN là một bộ phận quan trọng của công tác đối ngoại nhân dân, song hành cùng ngoại giao Đảng và ngoại giao Nhà nước. Do đó, việc lồng ghép các hoạt động đối ngoại tôn giáo với định hướng chung của chính sách đối ngoại quốc gia là hết sức cần thiết. Nhà nước cần có cơ chế phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để GHPGVN tham gia các diễn đàn quốc tế, đồng thời phát huy bản sắc riêng của Phật giáo Việt Nam trong các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế.

Thứ hai, cần tiếp tục chủ động, tích cực hội nhập Phật giáo quốc tế. GHPGVN cần đẩy mạnh tham gia các diễn đàn, tổ chức Phật giáo quốc tế như WFB,

ABCP, IBC, các kỳ Đại lễ Vesak LHQ,... để truyền tải tư tưởng từ bi, trí tuệ, hòa bình và phát triển bền vững của Đức Phật, đồng thời giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, và chính sách tôn giáo tiến bộ của Việt Nam đến bạn bè quốc tế. Việc tham gia tích cực và có trách nhiệm không chỉ giúp tiếng nói của Phật giáo Việt Nam có sức nặng mà còn tạo thêm kênh ngoại giao nhân dân quan trọng trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.

Thứ ba, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Phật giáo phục vụ đối ngoại. Cần khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho tăng, ni trẻ theo học các chương trình đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại nhiều quốc gia, không chỉ trong khu vực châu Á mà cả châu Âu và châu Mỹ. Điều này vừa nâng cao tri thức học thuật vừa hình thành đội ngũ giáo phẩm có trình độ, bản lĩnh, ngoại ngữ tốt, đủ khả năng đại diện và tham gia sâu vào các hoạt động đối ngoại, đối thoại liên tôn và hợp tác quốc tế. Song song, cần thúc đẩy hợp tác đào tạo giữa bốn học viện Phật giáo trong nước (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Huế, Cần Thơ) với các viện, trường Phật giáo uy tín ở nước ngoài để nâng cao chất lượng học thuật và mở rộng giao lưu tăng, ni sinh.

Thứ tư, củng cố và mở rộng mạng lưới Phật tử Việt Nam ở hải ngoại. Các hội Phật tử và chùa Việt Nam tại Lào, Thái Lan, Campuchia, Séc, Hungary, Ba Lan, Nga, Pháp, Mozambique,... cần tiếp tục được quan tâm, hỗ trợ để trở thành điểm tựa tinh thần cho cộng đồng kiều bào. Đồng thời, GHPGVN nên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài nhằm hỗ trợ sinh hoạt Phật giáo, tiến tới thành lập Hội Phật tử tại các quốc gia có nhu cầu nhưng chưa có tổ chức chính thức. Qua đó, các hoạt động hoằng pháp ở nước ngoài không chỉ đáp ứng đời sống tâm linh của kiều bào mà còn trở thành cầu nối hữu hiệu quảng bá văn hóa và hình ảnh Việt Nam.

Thứ năm, phát huy các hoạt động nhân đạo và hợp tác phát triển. Bên cạnh sinh hoạt tôn giáo, GHPGVN cần mở rộng hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực nhân đạo, bảo vệ môi trường, cứu trợ thiên tai, chăm sóc y tế và giáo dục cộng đồng. Đây là những lĩnh vực phù hợp với tinh thần từ bi của Phật giáo, đồng thời góp phần xây dựng hình ảnh Việt Nam trách nhiệm, nhân văn, có đóng góp tích cực cho các vấn đề toàn cầu.

Thứ sáu, ứng dụng công nghệ thông tin và tăng cường truyền thông quốc tế. Trong kỷ nguyên số, GHPGVN cần chủ động tiếp cận và sử dụng các nền tảng công nghệ mới để tổ chức hội nghị, hội thảo Phật giáo trực tuyến, cũng như tăng cường truyền thông bằng tiếng Việt và tiếng Anh về các hoạt động Phật sự đối ngoại. Điều này không chỉ giúp mở rộng kênh kết nối quốc tế mà còn đưa Phật giáo Việt Nam đến gần hơn với cộng đồng Phật tử toàn cầu.

Tác giả: **Lê Mạnh Quốc**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

- 1) Tạp chí Đời sống và Pháp luật
- 2) Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 162
- 3) Scott M. Thomas (2005). The Global Resurgence of Religion and the Transformation of International Relations. Palgrave Macmillan.
- 4) Appleby, R. S. (2000). The Ambivalence of the Sacred: Religion, Violence, and Reconciliation. Lanham, MD: Rowman & Littlefield.
- 5) Trần Chí Trung (2021). Bản sắc ngoại giao Việt Nam: Một vài suy ngẫm nhìn từ lịch sử dân tộc. Tạp chí Cộng sản. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/823956/ban-sac-ngoai-giao-viet-nam--mot-vai-suy-ngam-nhin-tu-lich-su-dan-toc.aspx>
- 6) Thích Thanh Tú (2006), Phật giáo Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới, Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Tạp chí Ng- hiên cứu Phật học số 3, tr.88

Tài liệu tham khảo:

- 1] Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 162
- 2] Scott M. Thomas (2005). The Global Resurgence of Religion and the Transformation of International Relations. Palgrave Macmillan.
- 3] Appleby, R. S. (2000). The Ambivalence of the Sacred: Religion, Violence, and Reconciliation. Lanham, MD: Rowman & Littlefield.
- 4] Trần Chí Trung (2021). Bản sắc ngoại giao Việt Nam: Một vài suy ngẫm nhìn từ lịch sử dân tộc. Tạp chí Cộng sản. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/823956/ban-sac-ngoai-giao-viet-nam--mot-vai-suy-ngam-nhin-tu-lich-su-dan-toc.aspx>
- 5] Thích Thanh Tú (2006), Phật giáo Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới, Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Tạp chí Nghiên cứu Phật học số 3, tr.88